

Số: 34/2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chế độ trả tiền dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 44/TTr-SGDĐT ngày 18/9/2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực từ ngày 15 tháng 10 năm 2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (cũ) ban hành Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (cũ).

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ GDĐT;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Ninh và các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, đơn vị;
 - + Trung tâm thông tin: 01 bản giấy, bản điện tử;
 - + Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Lợi

QUY ĐỊNH

Dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 34/2025/QĐ-UBND)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí; công tác kiểm tra và xử lý vi phạm của Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với người dạy thêm, các cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quản lý, sử dụng kinh phí dạy thêm, học thêm

1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường

a) Thực hiện theo khoản 1, khoản 3 Điều 7 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT Quy định về dạy thêm, học thêm. Các đơn vị xây dựng dự toán chi cho tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

b) Việc quy đổi tiết dạy thêm của giáo viên được thực hiện theo Điều 13 Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.

c) Việc chi trả kinh phí dạy thêm giờ thực hiện theo Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chế độ trả tiền dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

d) Khuyến khích giáo viên dạy thêm trong nhà trường đáp ứng nguyện vọng học thêm của học sinh nhưng không thu tiền của học sinh, không sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

a) Thực hiện theo khoản 2, khoản 3, Điều 7 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

b) Khuyến khích cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường thực hiện việc miễn, giảm tiền học thêm cho học sinh của gia đình diện chính sách, gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Điều 4. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Hoạt động thanh tra, kiểm tra được tiến hành theo kế hoạch hoặc đột xuất trên cơ sở phân cấp địa bàn quản lý và đảm bảo sự phối hợp thống nhất giữa các cơ quan chức năng.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức cá nhân liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Thực hiện theo Điều 9, Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

b) Hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng dự toán kinh phí để chi trả chế độ dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các đơn vị trực thuộc Sở. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định hiện hành.

c) Thông báo công khai nơi tiếp công dân tại trụ sở cơ quan, điện thoại và địa chỉ hộp thư điện tử (email) của bộ phận tiếp dân, tiếp nhận ý kiến phản ánh của cá nhân, tổ chức về những vấn đề tiêu cực trong dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh để kịp thời xử lý.

d) Tổng hợp kết quả công tác quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp dự toán; tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí cho công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định về phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

b) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường làm thủ tục đăng ký kinh doanh, theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất về tình hình đăng ký doanh nghiệp trong lĩnh vực giáo dục.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể

Theo chức năng và thẩm quyền có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền cấp xã để tuyên truyền, quản lý việc dạy thêm, học thêm theo quy định; kịp thời phát hiện, phản ánh những sai phạm và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý (nếu có).

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện theo Điều 16 Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông.

b) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân địa phương để thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm. Thông báo công khai nơi tiếp công dân tại trụ sở cơ quan và số điện thoại, địa chỉ hộp thư điện tử (email) tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về những vấn đề liên quan đến dạy thêm, học thêm trên địa bàn để kịp thời xử lý.

c) Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng dự toán kinh phí để chi trả chế độ dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các đơn vị trực thuộc. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định hiện hành.

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn; phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về dạy thêm. Tiếp nhận thông tin và quản lý việc dạy thêm không thu tiền trên địa bàn.

đ) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất về tình hình đăng ký hộ kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền và công tác quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

5. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

a) Thực hiện theo Điều 13 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

b) Cuối học kỳ và cuối năm học rà soát các đối tượng học sinh có nhu cầu học thêm theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT; xây dựng kế hoạch, tổ chức dạy thêm, học thêm cho các đối tượng học sinh theo quy định.

c) Bố trí thời lượng dạy thêm trong tuần với giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng không quá 50% định mức tiết dạy trung bình trong tuần quy định tại khoản

3, Điều 7 Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.

d) Hằng năm, xây dựng dự toán kinh phí để tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp phê duyệt theo quy định.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

6. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

a) Thực hiện theo Điều 14 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

b) Yêu cầu người dạy thêm phải có kế hoạch bài dạy phù hợp với kế hoạch dạy học môn học của cơ sở dạy thêm và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng.

c) Thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại cơ sở thông tin về tuyển sinh các khóa học thêm theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 6 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này và các quy định có liên quan.

2. Trường hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện trách nhiệm tại Quy định này thay đổi thì cơ quan, đơn vị mới căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện trách nhiệm tại Quy định này.

3. Trường hợp các văn bản viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản đã sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.